

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CAO LỘC  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2023/HS-ST

Ngày: 16 - 01 - 2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lương Thị Mỹ Hạnh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Tô Thị Lợi

Ông Lộc Văn Quảng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Mạc Thị Sầm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Quốc Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 100/2022/TLST-HS, ngày 20 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Vũ Thị C (tên gọi khác: Không). Sinh ngày 01/01/1960 tại huyện T, tỉnh Nam Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã P, huyện T, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Khối 1, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 03/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đình T và bà Vũ Thị S (đều đã chết); có chồng Vũ Văn L (đã chết) và 03 con (con lớn nhất sinh năm 1979, con nhỏ nhất sinh năm 1987); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo có 01 tiền án đã được xóa án tích. Tại Bản án số 103/HSST ngày 25/11/1998 Tòa án nhân dân thị xã Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tuyên phạt 06 (sáu) tháng tù giam về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, đã được xóa án tích; chưa bị xử phạt hành chính; chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/10/2022 đến ngày 14/10/2022 được thay thế biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Có mặt.

2. Vũ Thị H1 (tên gọi khác: Không). Sinh ngày 27/4/1987 tại huyện T, tỉnh Nam Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khối 14, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn L (đã chết) và bà Vũ Thị C (cũng là bị cáo trong vụ án); có chồng là

Nông Minh T và 03 con (con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2018); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý hình sự, chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/10/2022 đến ngày 14/10/2022 được thay thế biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Có mặt.

3. Đồng Thị H2 (tên gọi khác: Không). Sinh ngày 28/8/1976 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khối 1, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/10; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đồng Văn V và bà Vy Thị C; có chồng là Nguyễn Minh A và 03 con (lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2013); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý hình sự, chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/10/2022 đến ngày 14/10/2022 được thay thế biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 10 phút ngày 10/10/2022, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn làm nhiệm vụ tại khối 1, thị trấn Cao Lộc, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn phát hiện tại quán bán hàng nước của Vũ Thị C có biểu hiện hoạt động tội phạm đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, đề. Tiến hành kiểm tra phát hiện tại bàn của Vũ Thị C đang ngồi có 01 tờ giấy trắng kẻ dòng có ghi các số lô, đề viết qua giấy than. Vũ Thị C khai tờ giấy trên là bảng cấp ghi số lô, đề ngày 10/10/2022 của Đồng Thị H2 chuyển cho bị cáo. Sau khi nhận cấp từ Đồng Thị H2, Vũ Thị C chuyển toàn bộ cấp đề cho con gái là Vũ Thị H1 để hưởng tiền chênh lệch.

Căn cứ lời khai của Vũ Thị C cùng các tài liệu thu thập trong hồ sơ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Thị H1, ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Vũ Thị C, Vũ Thị H1, Đồng Thị H2 về hành vi Đánh bạc.

Các vật chứng thu giữ gồm:

- Thu giữ của Vũ Thị C: 01 tờ giấy trắng kẻ dòng có ghi các số lô, số đề ngày 10/10/2022 được viết in ra bằng giấy than; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, màu hồng đã qua sử dụng.

- Thu giữ của Vũ Thị H1: 01 tờ giấy trắng kẻ dòng có ghi các số lô, số đề ngày 10/10/2022 được viết bằng bút bi mực đen; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iphone 6S Plus, màu vàng, số imei: 3586120734688464, bên trong lắp sim Viettel số thuê bao 0397.363.566, đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13, màu trắng, số Imei 1: 355870373926820, số imei 2: 355870373978375, bên trong lắp sim Viettel số thuê bao 0979.726.333 đã qua sử dụng.

- Thu giữ của Đồng Thị H2: 01 quyển vở (đã bị cắt một số tờ giấy) bên trong có 01 tờ ghi các số lô, số đề ngày 10/10/2022 được viết in ra bằng giấy than; 02 tờ giấy than; 01 chiếc bút bi mực đen; 10 mảnh giấy nhỏ được cắt ra từ giấy trắng kẻ dòng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 Prime, màu hồng, số imei: 357623085494886/01, số imei 2: 357623085494884/01, bên trong lắp sim Viettel số thuê bao 0384.136.938 đã qua sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo khai nhận: Đầu tháng 10/2022 do không có công việc ổn định, nhận thấy có nhiều khách có nhu cầu ghi số lô, số đề nên Vũ Thị C đã thỏa thuận với Đồng Thị H2 và Vũ Thị H1 (con gái ruột của C) về việc H2 sẽ nhận ghi số lô, đề của khách rồi chuyển cho Vũ Thị C, sau đó Vũ Thị C chuyển cho Vũ Thị H1 để hưởng tiền chênh lệch, còn Vũ Thị H1 sẽ đối chiếu kết quả xổ số để trực tiếp tính được thua với người chơi. H1, H2 đồng ý. Chiều hàng ngày, Đồng Thị H2 ra khu vực ngã tư Tát Là - Bông Lau thuộc khối 1, thị trấn Cao Lộc, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn để ghi số lô, đề. Khi có khách đến mua số lô, đề thì H2 nhận tiền, đưa cho khách 01 tờ cáp ghi số lô, đề, rồi ghi lại số lô, đề của khách vào 01 tờ bảng cáp chính trong một quyển vở để đối chiếu với người chơi. H2 dùng giấy than để sao chép từ bảng cáp chính thành 02 cáp phụ (là bản sao của cáp chính để đối chiếu). Đến khoảng 17 giờ 30 phút, Đồng Thị H2 tổng hợp xong số lô, số đề của khách, chuyển cho Vũ Thị C 01 bảng cáp chính và 01 bảng cáp phụ, còn Đồng Thị H2 giữ lại 01 bảng cáp phụ. Khoảng 18 giờ cùng ngày, Vũ Thị H1 đến quán của Vũ Thị C tại khối 1, thị trấn Cao Lộc, huyện Cao Lộc để nhận 01 bảng cáp chính ghi số lô, số đề mà Đồng Thị H2 đã chuyển cho Vũ Thị C. Sau khi đối chiếu kết quả trúng thưởng, ngày hôm sau Đồng Thị H2 và Vũ Thị H1 sẽ đến nhà Vũ Thị C để thanh toán tiền rồi cùng nhau hủy các bảng cáp ghi số lô, số đề của ngày trước đó. Các bị cáo thỏa thuận cách tính số lô, đề như sau:

Đối với đề: Người chơi chọn số từ 00 đến 99 sau đó đối chiếu với hai số cuối cùng của giải đặc biệt kết quả xổ số Miền Bắc, nếu trúng sẽ được 70.000 đồng/điểm. Đối với lô: Người chơi chọn số từ 00 đến 99 sau đó đối chiếu với hai số cuối cùng của 27 kết quả từ giải đặc biệt đến giải 7 của kết quả xổ số Miền Bắc, nếu trúng sẽ được 80.000 đồng/điểm. Đối với lô xiên hai: Người chơi chọn một bộ gồm 02 số từ 00 đến 99; sau đó đối chiếu 27 kết quả từ giải đặc biệt đến giải 07 của kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc, nếu trúng sẽ được 100.000 đồng/01 điểm.

Ngày 10/10/2022, bị cáo Đồng Thị Hằng nhận tiền và ghi cho người chơi 1.890 điểm đề giá 1000 đồng/điểm, tương ứng 1.890.000 đồng, 100 điểm lô xiên 2 giá 1000đồng/điểm tương ứng 100.000 đồng, 195 điểm lô giá 23.000 đồng/điểm tương ứng 4.485.000 đồng. Tổng số tiền lô, đề Đồng Thị H2 đã ghi cho người chơi là 6.475.000 đồng.

Đồng Thị H2 tổng hợp toàn bộ số lô đề trên vào 01 bảng cáp chính trong một quyển vở, dùng giấy than sao chép thành 02 bảng cáp phụ. Đến 17 giờ 30 phút cùng ngày Đồng Thị H2 chuyển 01 bảng cáp chính và 01 bảng cáp phụ cho Vũ Thị C gồm 1.890 điểm đề giá 800 đồng/ điểm, tương ứng 1.512.000 đồng, 100 điểm lô xiên 2

giá 800 đồng/điểm tương ứng 80.000 đồng, 195 điểm lô giá 22.500 đồng/điểm tương ứng 4.387.500 đồng. Tổng số tiền lô, đề Đồng Thị H2 chuyển cho Vũ Thị C là 5.979.500 đồng, Đồng Thị H2 sẽ hưởng lợi 495.000 đồng.

Khoảng 18 giờ cùng ngày, Vũ Thị H1 đến nhà Vũ Thị C nhận 01 bảng cấp chính mà Đồng Thị H2 đã đưa cho Vũ Thị C, cụ thể: 1.890 điểm đề giá 750 đồng/điểm, tương ứng 1.417.500 đồng, 100 điểm lô xiên 2 giá 750 đồng/điểm tương ứng 75.000 đồng, 195 điểm lô giá 22.000 đồng/điểm tương ứng 4.290.000 đồng. Tổng số tiền lô, đề mà Vũ Thị C chuyển cho Vũ Thị H1 là 5.782.500 đồng. Bị cáo Vũ Thị C hưởng lợi 197.000 đồng nhưng chưa được nhận do Đồng Thị H2 chưa thanh toán tiền cấp lô, đề cho Vũ Thị C.

Sau khi Vũ Thị H1 đi về, đến khoảng 18 giờ 10 phút cùng ngày, lực lượng chức năng phát hiện hành vi đánh bạc của các bị cáo. Do bị phát hiện, ngăn chặn trước giờ mở thưởng xổ số Miền Bắc nên không đối chiếu kết quả để xác định số tiền trúng thưởng trong tổng số tiền các bị cáo đánh bạc.

Tại bản Cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 19/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố các bị cáo Vũ Thị C, Vũ Thị H1, Đồng Thị H2 về "Tội đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo Vũ Thị C thừa nhận bị cáo nhận số lô, đề từ Đồng Thị H2 sau đó chuyển cho Vũ Thị H1 (là con gái) để nhận tiền chênh lệch. Bị cáo Đồng Thị H2 thừa nhận H2 nhận ghi số lô, đề của khách rồi chuyển cho Vũ Thị C. Bị cáo Vũ Thị H1 thừa nhận được nhận số lô, đề do bà Vũ Thị C (mẹ đẻ) chuyển cho. Các bị cáo biết hành vi này là vi phạm pháp luật nhưng do các bị cáo háms lợi nên đã thực hiện hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Vũ Thị C, Vũ Thị H1, Đồng Thị H2 phạm tội Đánh bạc. Đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 65, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Vũ Thị C từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo. Đề nghị căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321 điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 65, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Vũ Thị H1 từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo; xử phạt bị cáo Đồng Thị H2 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với cả 03 bị cáo theo quy định.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng hình phạt tiền đối với cả 02 bị cáo Vũ Thị H1 và Đồng Thị H2 mức từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng; không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo Vũ Thị C.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) tờ giấy than; 01 (một) chiếc bút bi mực đen; 10 (mười) mảnh giấy nhỏ được cắt ra từ giấy trắng kẻ dòng vì là công cụ phạm tội. Đối với 02 (hai) tờ cấp đề và 01 (một) quyển vở có

ghi số lô, đề là vật chứng quan trọng nên cần tiếp tục lưu giữ trong vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử xác nhận cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo Vũ Thị C 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, màu hồng đã qua sử dụng; trả lại bị cáo Vũ Thị H1 02 chiếc điện thoại di động (01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iphone 6S Plus, màu vàng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13, màu trắng); trả lại bị cáo Đồng Thị H2 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 Prime, màu hồng, đã qua sử dụng. Truy thu đối với bị cáo Đồng Thị H2 số tiền 6.475.000 đồng; truy thu đối với bị cáo Vũ Thị C 197.000 đồng, xác nhận bị cáo Vũ Thị C đã thi hành xong.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Trong phần tranh luận các bị cáo không có ý kiến tranh luận với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về trình tự, thẩm quyền quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; biên bản sự việc và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa có đủ căn cứ xác định: Ngày 10/10/2022, các bị cáo Vũ Thị C, Vũ Thị H1, Đồng Thị H2 đã có hành vi đánh bạc với hình thức ghi số lô, số đề. Tổng cộng số tiền đánh bạc của Vũ Thị C là 5.979.500 đồng (năm triệu chín trăm bảy mươi chín nghìn năm trăm đồng); số tiền đánh bạc của bị cáo Vũ Thị H1 là 5.782.500 đồng (năm triệu bảy trăm tám mươi hai nghìn năm trăm đồng); số tiền đánh bạc của bị cáo Đồng Thị H2 là 6.475.000 đồng (sáu triệu bốn trăm bảy mươi lăm nghìn đồng). Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố đối với các bị cáo Vũ Thị C, Vũ Thị H1, Đồng Thị H2 về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo mặc dù thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng đã gây mất trật tự trị an ở địa phương, ảnh hưởng đến đời sống, sinh hoạt của người khác, không những gây bất bình trong quần chúng nhân dân mà còn góp phần làm gia tăng các tội phạm khác. Để quyết định mức hình phạt tương ứng với hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử đánh giá về vai trò, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của từng bị cáo như sau:

[4] Về vai trò: Đây là vụ án đồng phạm nhưng giản đơn, bị cáo Vũ Thị H1 là người giữ vai trò chính, bị cáo trực tiếp thu gom số đề từ bị cáo Vũ Thị C và giữ lại để tính thắng, thua với người chơi. Bị cáo Vũ Thị C thu gom số lô, đề từ bị cáo Đồng Thị H2 để chuyển cho bị cáo Vũ Thị Hào nên giữ vai trò thứ 2. Bị cáo Đồng Thị H2 là người trực tiếp ghi số lô, số đề cho khách nên giữ vai trò thấp nhất trong vụ án.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Cả 3 bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Cả 3 bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo Vũ Thị H1 và Đồng Thị H2 phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên mỗi bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo Vũ Thị C là người cao tuổi (63 tuổi); tích cực ủng hộ công tác an sinh xã hội (ủng hộ Quỹ nạn nhân chất độc màu da cam/dioxin) và đã tự nguyện nộp lại số tiền hưởng lợi 197.000 đồng nên bị cáo được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Về nhân thân: Bị cáo Vũ Thị H1 và Đồng Thị H2 phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự nên là người có nhân thân tốt. Bị cáo Vũ Thị C có 01 tiền án năm 1998, Tòa án nhân dân thị xã Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tuyên phạt 06 (sáu) tháng tù giam về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, đã xóa án tích trên 20 năm.

[8] Xét thấy bị cáo Vũ Thị C: Không có tình tiết tăng nặng, có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, số tiền đánh bạc là 5.979.500 đồng; bị cáo có tiền án nhưng đã xóa án tích trên 20 năm. Các bị cáo Vũ Thị H1 và Đồng Thị H2: Không có tình tiết tăng nặng, đều có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, hai bị cáo đều nhân thân tốt. Cả 03 bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy không cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cho các bị cáo cải tạo tại địa phương cũng không ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng chống tội phạm. Bị cáo Vũ Thị H1 giữ vai trò chính nhưng bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo Vũ Thị C vai trò thứ yếu nhưng đã từng có tiền án, do vậy hai bị cáo phải chịu mức án ngang nhau. Bị cáo Đồng Thị H2 vai trò thấp nhất nên chịu mức án thấp hơn 02 bị cáo trên.

[9] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng". Tại phiên tòa các bị cáo Vũ Thị H1, Đồng Thị H2 khai đều có có thu nhập; hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm mục đích hưởng lợi kinh tế nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo, mức thấp nhất là 10.000.000 đồng để đảm bảo tính nghiêm minh. Riêng bị cáo Vũ Thị C là người sống phục thuộc con cái nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Vũ Thị C.

[10] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) tờ giấy than; 01 (một) chiếc bút bi mực đen; 10 (mười) mảnh giấy nhỏ được cắt ra từ giấy trắng kẻ

dòng vì là công cụ phạm tội. Đối với 02 (hai) tờ cáp đề và 01 (một) quyển vở có ghi số lô, đề là vật chứng quan trọng nên cần tiếp tục lưu giữ trong vụ án. Xác nhận cơ quan điều tra đã trả lại cho các bị cáo gồm: Trả lại cho bị cáo Vũ Thị C 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, màu hồng đã qua sử dụng; trả lại bị cáo Vũ Thị H1 02 chiếc điện thoại di động (01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iphone 6S Plus, màu vàng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13, màu trắng); trả lại bị cáo Đồng Thị H2 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 Prime, màu hồng, đã qua sử dụng nên Hội đồng xét xử không xem xét. Truy thu đối với bị cáo Đồng Thị H2 số tiền 6.475.000 đồng, truy thu đối với bị cáo Vũ Thị C số tiền 197.000 đồng là tiền do các bị cáo phạm tội mà có. Đối với số tiền 197.000 đồng, bị cáo Vũ Thị C đã tự nguyện nộp vào Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn nên cần xác nhận bị cáo đã thi hành xong.

[11] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo bị kết án nên mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[12] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa đề nghị về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 50; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Vũ Thị C;

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s, khoản 1 Điều 51; Điều 65; Điều 50; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Vũ Thị H1 và Đồng Thị H2;

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Vũ Thị H1, Vũ Thị C và Đồng Thị H2 phạm tội Đánh bạc.

2. Hình phạt:

- Hình phạt chính:

+ Xử phạt bị cáo Vũ Thị H1 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời

gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

+ Xử phạt bị cáo Vũ Thị C 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

+ Xử phạt bị cáo Đồng Thị H2 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Hình phạt bổ sung:

+ Xử phạt đối với bị cáo Vũ Thị H1 số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) nộp vào Ngân sách Nhà nước;

+ Xử phạt đối với bị cáo Đồng Thị H2 số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) nộp vào Ngân sách Nhà nước.

+ Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Vũ Thị C.

3. Xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 02 (hai) tờ giấy than;

+ 01 (một) chiếc bút bi mực đen;

+ 10 (mười) mảnh giấy nhỏ được cắt ra từ giấy trắng kẻ dòng;

*(Các vật chứng được ghi chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/11/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn).*

- Truy thu đối với bị cáo Đồng Thị H2 số tiền 6.475.000 đồng (sáu triệu bốn trăm bảy mươi lăm nghìn đồng);

- Truy thu đối với bị cáo Vũ Thị C số tiền 197.000 đồng (một trăm chín mươi bảy nghìn đồng). Xác nhận bị cáo Vũ Thị C đã tự nguyện nộp số tiền trên theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0001831, ngày 15/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn (đã thi hành xong).



4. Án phí: Buộc các bị cáo Vũ Thị H1, Vũ Thị C, Đồng Thị H2, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt các bị cáo. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn (01 bản);
- Đội Tổng hợp Công an huyện Cao Lộc (01 bản);
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- UBND thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn;
- UBND phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn;
- Các bị cáo (tổng đạt);
- Lưu: Hồ sơ vụ án; lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(đã ký)**

**Lương Thị Mỹ Hạnh**